

## 114- Bai 114 The Traveler and The Innkeeper (Story)



114- Bai 114 The Traveler and The Innkeeper (Story).mp3

A traveler stopped at an inn. He sat and watched people closely, like a **predator**. He heard the old innkeeper talking to a young man in the **core** of the inn.

"I just need to borrow some money. I swear that I'll spend it in **moderation**, and my friend will pay you back tomorrow," the man said. The innkeeper gave his **consent** and pulled out some money.

The traveler knew that this was a trick. The man was going to leave with the poor innkeeper's money and never return.

He felt **compassion** for the nice innkeeper and did not want him to be tricked. The **cunning** traveler decided to teach the innkeeper a lesson.

The traveler walked over to the innkeeper and sat down. The innkeeper had started to **grind** coffee beans to make coffee. He made the coffee and handed the traveler a **saucer** and a cup. The two started talking. After a while the traveler yawned and then **growled** like a wolf.

"Are you not **sane**? I thought I just heard you growl," said the innkeeper.

"I did. I am cursed. Every time I yawn three times in a row, I turn into a wolf and attack people."

The innkeeper became **tense**. Then the traveler yawned again. As the traveler started to yawn a third time, the innkeeper turned to run outside. As he ran, the traveler **snatched** his coat. The scared innkeeper **staggered** outside and **tumbled** into the street.

The traveler followed him out because he did not want to **withhold** the truth any longer. He just wanted to **foster** happiness and restore the innkeeper's emotional **equilibrium**.

The innkeeper was **dizzy**, and he **stumbled**. The traveler helped him stand up.

"That was a trick," the traveler said as he returned the coat.

"Oh, good. I **cherish** this coat," responded the innkeeper.

"Well, hopefully this will teach you that you shouldn't believe every story that you hear."

A traveler stopped at an inn. He sat and watched people closely, like a **predator**. He heard the old innkeeper to a young man in the **core** of the inn.

*Một du khách dừng lại tại một nhà trọ. Anh ngồi và quan sát mọi người kĩ lưỡng, như một kẻ săn mồi. Anh ta nghe người chủ nhà trọ già đang nói chuyện với một thanh niên trẻ ở giữa nhà trọ.*

"I just need to borrow some money. I swear that I'll spend it in **moderation**, and my friend will pay you back tomorrow," the man said. The innkeeper gave his **consent** and pulled out some money.

*"Tôi chỉ cần vay một ít tiền. Tôi thề rằng tôi sẽ dùng số tiền một cách tiết chế, và bạn tôi sẽ trả lại cho ông vào ngày mai," chàng thanh niên nói. Người chủ nhà trọ đã đồng ý và rút ra một ít tiền.*

The traveler knew that this was a trick. The man was going to leave with the poor innkeeper's money and never return.

*Du khách biết rằng đây là một trò lừa. Chàng thanh niên sẽ rời khỏi với số tiền của ông chủ nhà trọ tội nghiệp và bao giờ trở lại.*

He felt **compassion** for the nice innkeeper and did not want him to be tricked. The **cunning** traveler decided to teach the innkeeper a lesson.

*Anh ấy cảm thấy thương hại cho chủ nhà trọ tử tế và không muốn ông ấy bị lừa. Người du khách tinh ranh quyết dạy chủ nhà trọ một bài học.*

The traveler walked over to the innkeeper and sat down. The innkeeper had started to **grind** coffee beans to make coffee. He made the coffee and handed the traveler a **saucer** and a cup. The two started talking. After a while the traveler yawned and then **growled** like a wolf.

*Người du khách bước đến chỗ chủ nhà trọ và ngồi xuống. Người chủ nhà trọ đã bắt đầu nghiên hạt cà phê để làm cà phê. Ông ta pha cà phê và trao cho du khách một ly cà phê và đĩa lót. Hai người bắt đầu nói chuyện. Sau một hồi khách ngáp và rồi gầm gừ như một con sói.*

"Are you not **sane**? I thought I just heard you growl," said the innkeeper.

*"Anh có tỉnh táo không? Tôi nghĩ rằng tôi mới nghe thấy anh gầm gừ," chủ nhà trọ nói.*

"I did. I am cursed. Every time I yawn three times in a row, I turn into a wolf and attack people."

*"Tôi đã làm đó. Tôi bị nguyền rủa. Mỗi khi tôi ngáp ba lần liên tiếp, tôi sẽ biến thành một con sói và tấn công mọi người."*

The innkeeper became **tense**. Then the traveler yawned again. As the traveler started to yawn a third time, the innkeeper turned to run outside. As he ran, the traveler **snatched** his coat. The scared innkeeper **staggered** out and **tumbled** into the street.

*Người chủ quán trọ trả nén căng thẳng. Sau đó người du khách lại ngáp. Khi người du khách bắt đầu ngáp lần thứ ba, chủ tiệm trọ chạy ra ngoài. Khi ông ấy chạy, người du khách giật lấy áo khoác của ông ấy. Người chủ quán trọ sợ hãi, loạng choạng bên ngoài và trượt chân xuống đường.*

The traveler followed him out because he did not want to **withhold** the truth any longer. He just wanted to **foster** happiness and restore the innkeeper's emotional **equilibrium**.

*Người du khách đi theo ông ta vì anh không muốn giữ sự thật thêm nữa. Anh chỉ muốn nuôi dưỡng hạnh phúc và phục sự cân bằng trong cảm xúc của ông chủ nhà trọ.*

The innkeeper was **dizzy**, and he **stumbled**. The traveler helped him stand up.

*Chủ nhà trọ chóng mặt, và ông vấp ngã. Người du khách đã giúp ông đứng lên.*

"That was a trick," the traveler said as he returned the coat.

*"Đó là một trò lừa", người du khách nói khi anh ta trả lại áo khoác.*

"Oh, good. I **cherish** this coat," responded the innkeeper.

*"Ôi, tốt rồi. Tôi yêu quý chiếc áo khoác này," người chủ quán trọ trả lời.*

"Well, hopefully this will teach you that you shouldn't believe every story that you hear."

*"Vâng, hy vọng điều này sẽ dạy cho ông rằng ông không nên tin vào mọi câu chuyện mà ông nghe thấy".*